Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 19

Thực hiện từ ngày 19 tháng 01 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A1 (Cường)		10A2 (Đồng)		10A3 (Thị Xuân)		10B1 (Cúc)		10B2 (Lê Na)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Sử - Trang-sử	Văn - Cường		Toán - Đồng	HĐTN-HN - Mùa	Văn - Dũng	Chào cờ		Chào cờ	
	2	HĐTN-HN - Mùa	Hóa - Mùa	Lí - Thị Xuân	Toán - Đồng	Sử - Cúc	Văn - Dũng	Sinh - Tú		Sinh - Lê Na	
	3	CĐ(Hóa) - Mùa	CĐ(CN) - Hải	Sử - Trang-sử	CĐ(Lí) - Phương	Hóa - AnhH	Lí - Thị Xuân	CĐ(Sinh) - Tú		Văn - Dũng	
	4	Sinh - Lê Na	Toán - AnhT	Toán - Đồng	CN - Hải	Văn - Dũng	CĐ(Lí) - Thị Xuân	Địa - Thuận		Lí - Huyên	
	5	Sinh - Lê Na	Chào cờ	Sinh - Nụ	Chào cờ	Toán - Đồng	Chào cờ	Lí - Phương			
3	1		Lí - Phương		Văn - Cường		Sinh - Tú	Toán - AnhT		CN - Di	Văn - Dũng
	2		CĐ(Lí) - Phương		Văn - Cường		Sinh - Tú	Toán - AnhT	HĐTN-HN - Tấn Dũng	CĐ(CN) - Di	Văn - Dũng
	3		Văn - Cường		Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Mùa	Văn - Bích	CN - Tiến	Toán - AnhT	Sử - Cúc
	4		Văn - Cường		HĐTN-HN - Mùa		CN - Tiến	Văn - Bích	CĐ(Lí) - Phương	Toán - AnhT	Địa - Thuận
	5				Hóa - Mùa		CN - Tiến		Địa - Thuận		
4	1		Hóa - Mùa		CĐ(CN) - Hải		Toán - Đồng	Văn - Bích		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	2		HĐTN-HN - Mùa		CN - Hải		Toán - Đồng	Toán - AnhT		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	3		CN - Hải		Hóa - Mùa		CĐ(Hóa) - AnhH	Sinh - Tú		Lí - Huyên	
	4		Toán - AnhT		CĐ(Hóa) - Mùa		Hóa - AnhH	HĐTN-HN - Tấn Dũng		CĐ(Lí) - Huyên	
	5		Toán - AnhT		HĐTN-HN - Mùa					CĐ(Sinh) - Lê Na	
5	1		CN - Hải		Văn - Cường		Lí - Thị Xuân	Lí - Phương		Sinh - Lê Na	
	2		Lí - Phương		Lí - Thị Xuân		CĐ(CN) - Tiến	Sử - Cúc		Toán - AnhT	
	3		SHL - Cường		SHL - Đồng		SHL - Thị Xuân	CĐ(CN) - Tiến		CN - Di	
	4							CN - Tiến		Địa - Thuận	
	5							SHL - Cúc		SHL - Lê Na	
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 19

Thực hiện từ ngày 19 tháng 01 năm 2026

THỨ	TIẾT	10B3 (Di)		11A1 (Tiến)		11A2 (Lai)		11B1 (Thuận)		11B2 (Trang-PL)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			Văn - Bích		CĐ(Hóa) - Mùa	Chào cờ		Chào cờ	
	2	Địa - Thuận			Văn - Bích		Lí - Hà	Văn - Dũng		HĐTN-HN - Trang-PL	
	3	Lí - Huyên			Hóa - Mùa		Văn - Bích	Địa - Thuận		Lí - Thị Xuân	
	4	CN - Di			CN - Tiến		Văn - Bích	Sinh - Nụ		Toán - Cành	
	5	CĐ(CN) - Di			Chào cờ		Chào cờ	Lí - Thị Xuân		Toán - Cành	
3	1	Văn - Bích	Sinh - Nụ		CĐ(Hóa) - Mùa		GDKTPL - Trang-PL	Sinh - Nụ	HĐTN-HN - Lai	CĐ (Sử) - Trang-sử	Địa - Thuận
	2	Văn - Bích	Sinh - Nụ		CN - Tiến		Hóa - Mùa	CĐ(Lí) - Thị Xuân	HĐTN-HN - Lai	Sinh - Nụ	Văn - Thanh
	3	HĐTN-HN - Di	Toán - AnhT		CĐ(Lí) - Hà		HĐTN-HN - Lai	Lí - Thị Xuân	Địa - Thuận	Sinh - Nụ	GDKTPL - Trang-PL
	4	HĐTN-HN - Di			Lí - Hà		HĐTN-HN - Lai		GDKTPL - Trang-PL	Lí - Thị Xuân	CĐ(Lí) - Thanh Xuân
	5				Lí - Hà						
4	1	Lí - Huyên			Toán - Bé		Sử - Cúc	GDKTPL - Trang-PL		Văn - Thanh	
	2	CĐ(Lí) - Huyên			Toán - Bé		CĐ(CN) - Tiến	CĐ (Sử) - Trang-sử		Văn - Thanh	
	3	Toán - AnhT			CĐ(CN) - Tiến		Toán - AnhT	Sử - Trang-sử		HĐTN-HN - Trang-PL	
	4	Toán - AnhT			Sử - Nga		CN - Tiến	Toán - Cành		GDKTPL - Trang-PL	
	5	Văn - Bích					CN - Tiến	CĐ(Sinh) - Nụ			
5	1	CN - Di		HĐTN-HN - Tiến	Toán - Bé	GDKTPL - Trang-PL	Văn - Bích	Toán - Cành		Địa - Thuận	
	2	Địa - Thuận		HĐTN-HN - Tiến	Văn - Bích	Lí - Hà	CĐ(Lí) - Hà	Toán - Cành		CĐ(Sinh) - Nụ	
	3	CĐ(Sinh) - Nụ		GDKTPL - Trang-PL	SHL - Tiến	Hóa - Mùa	SHL - Lai	Văn - Dũng		Sử - Trang-sử	
	4	Sử - Cúc		GDKTPL - Trang-PL		Toán - AnhT		Văn - Dũng		Toán - Cành	
	5	SHL - Di		Hóa - Mùa		Toán - AnhT		SHL - Thuận		SHL - Trang-PL	
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 19

Thực hiện từ ngày 19 tháng 01 năm 2026

THỨ	TIẾT	11B3 (Vinh)		11C1 (Hải)		11C2 (Tấn Dũng)		11C3 (Huyên)		12A1 (Nga)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			CN - Hải	CĐ(Lí) - Huyên	Toán - Bé		Địa - Hưng	Chào cờ	Sử+ - Nga
	2	HĐTN-HN - Vinh			HĐTN-HN - Lai	CĐ(CN) - Di	Sử - Trang-sử		Toán - AnhT	CĐ (Sử) - Nga	GDKTPL+ - Thủy
	3	Toán - Cành			Toán - Bé	HĐTN-HN - Tấn Dũng	Văn - Dũng		Văn - Cường	Lí - Phương	Văn+ - Thanh
	4	Lí - Thị Xuân			Văn - Dũng	CĐ (Sử) - Trang-sử	Lí - Huyên		Văn - Cường	Văn - Thanh	CĐ(Lí) - Phương
	5	Địa - Thuận			Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	Văn - Thanh	
3	1	CĐ(Lí) - Thị Xuân		Toán - Bé	CĐ(Lí) - Hà		Toán - Bé		Toán - AnhT	Hóa - AnhH	CN - Phát
	2	CĐ (Sử) - Trang-sử	Địa - Thuận	Toán - Bé	Sinh - Lê Na		Toán - Bé		Toán - AnhT	GDKTPL - Thủy	CĐ(CN) - Phát
	3	GDKTPL - Trang-PL	Văn - Dũng	CĐ (Sử) - Trang-sử	Sinh - Lê Na		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Sinh - Tú	Toán - Bé	Toán+ - Bé
	4	GDKTPL - Trang-PL	Sinh - Lê Na	Sử - Trang-sử	Văn - Dũng		Sinh - Tú		Lí - Huyên	Toán - Bé	
	5	Lí - Thị Xuân			Văn - Dũng		Lí - Huyên		Văn - Cường		
4	1	Sử - Trang-sử			Lí - Huyên		CN - Di		Sinh - Tú	HĐTN-HN - Hạnh	
	2	Toán - Cành			Địa - Hưng		CN - Di		CĐ(Lí) - Huyên	CN - Phát	
	3	Toán - Cành			Địa - Hưng		Sinh - Tú		CN - Di	Toán - Bé	
	4	Sinh - Lê Na			CĐ(CN) - Hải		Địa - Hưng		CN - Di	Hóa - AnhH	
	5				CN - Hải		Địa - Hưng		Sử - Nga	GDKTPL - Thủy	
5	1	Văn - Dũng			Lí - Huyên		Văn - Dũng	HĐTN-HN - Tấn Dũng	Địa - Hưng	HĐTN-HN - Hạnh	
	2	Văn - Dũng			HĐTN-HN - Lai		Văn - Dũng	HĐTN-HN - Tấn Dũng	Lí - Huyên	Sử - Nga	
	3	HĐTN-HN - Vinh			SHL - Hải		SHL - Tấn Dũng	CĐ (Sử) - Nga	SHL - Huyên	Văn - Thanh	
	4	CĐ(Sinh) - Lê Na						CĐ(CN) - Di		Lí - Phương	
	5	SHL - Vinh								SHL - Nga	
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 19

Thực hiện từ ngày 19 tháng 01 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A2 (Hà)		12A3 (AnhV)		12B1 (Thủy)		12B2 (Nụ)		12B3 (Thanh)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	CĐ(Lí) - Hà	Chào cờ		Chào cờ	CĐ (Sử) - Trang-sử	Chào cờ		Chào cờ	GDKTPL+ - Thủy
	2	Văn - Thanh	Văn+ - Thanh	Toán - Đồng	CĐ(CN) - Hải	Văn - AnhV	Văn+ - AnhV	Sinh - Nụ	Địa+ - Hưng	Địa - Hưng	Sử+ - Nga
	3	GDKTPL - Thủy	GDKTPL+ - Thủy	CĐ(Lí) - Hà	Sử+ - Nga	Văn - AnhV	Sử+ - Trang-sử	Địa - Hưng	CĐ(Tin) - Tấn Dũng	Toán - Đồng	Toán+ - Đồng
	4	Lí - Hà		Văn - AnhV	Toán+ - Đồng	GDKTPL - Thủy	Văn - AnhV	HĐTN-HN - Tấn Dũng	Sử+ - Trang-sử	Sử - Nga	Văn+ - Thanh
	5	Sử - Cúc		Lí - Hà	Văn+ - AnhV		Toán+ - Bé	Tin - Tấn Dũng		GDKTPL - Thủy	
3	1	Văn - Thanh		Văn - AnhV		Sinh - Tú		Toán - Cành		GDKTPL - Thủy	
	2	Văn - Thanh		Văn - AnhV		Tin - Yến		Toán - Cành		CĐ(Tin) - Lai	
	3	Toán - Cành		Hóa - AnhH		HĐTN-HN - Yến		GDKTPL - Thủy		HĐTN-HN - Lai	
	4	Toán - Cành		Hóa - AnhH		GDKTPL - Thủy		CĐ(Sinh) - Nụ		HĐTN-HN - Lai	
	5	Hóa - AnhH		GDKTPL - Thủy		Toán - Bé		Văn - Bích		Văn - Thanh	
4	1	CĐ(CN) - Phát		CN - Hải		CĐ(Sinh) - Tú		Sinh - Nụ		Sinh - Lê Na	
	2	HĐTN-HN - Hạnh		CN - Hải		Sinh - Tú		Văn - Bích		Sinh - Lê Na	
	3	CN - Phát		GDKTPL - Thủy		Tin - Yến		Văn - Bích		CĐ(Sinh) - Lê Na	
	4	CN - Phát		Toán - Đồng		Toán - Bé		GDKTPL - Thủy		Văn - Thanh	
	5	Toán - Cành		Toán - Đồng		Toán - Bé		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Văn - Thanh	
5	1	CĐ (Sử) - Cúc	Lí+ - Hà	Lí - Hà		Sử - Trang-sử		Địa - Hưng	Toán+ - Cành	Toán - Đồng	CĐ (Sử) - Nga
	2	HĐTN-HN - Hạnh	Hóa - AnhH	HĐTN-HN - Yến	CĐ (Sử) - Nga	Địa - Hưng	HĐTN-HN - Yến	CĐ (Sử) - Trang-sử	Tin - Tấn Dũng	Toán - Đồng	Địa - Hưng
	3	GDKTPL - Thủy	Toán+ - Cành	HĐTN-HN - Yến	Lí+ - Hà	Địa - Hưng	Địa+ - Hưng	Toán - Cành	Văn+ - Bích	Tin - Lai	
	4	Lí - Hà		Sử - Nga		CĐ(Tin) - Yến		Sử - Trang-sử		Tin - Lai	
	5	SHL - Hà		SHL - AnhV		SHL - Thủy		SHL - Nụ		SHL - Thanh	
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 19

Thực hiện từ ngày 19 tháng 01 năm 2026

THỨ	TIẾT	12C1 (AnhH)		12C2 (Thanh Xuân)		12C3 (Phương)					
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Văn+ - AnhV	Chào cờ		Chào cờ					
	2	Lí - Thanh Xuân	Toán - Bé	Toán - Cành		CĐ(Lí) - Phương					
	3	Sinh - Lê Na	HĐTN-HN - Lai	Văn - Thanh		CĐ (Sử) - Cúc					
	4	Hóa - AnhH	CĐ (Sử) - Nga	Lí - Thanh Xuân		Sử - Cúc					
	5	CĐ(Lí) - Thanh Xuân				Hóa - AnhH					
3	1	HĐTN-HN - Lai		CN - Vinh	Văn+ - Thanh	HĐTN-HN - Yến	Sử+ - Cúc				
	2	Hóa - AnhH		CĐ(CN) - Vinh	Sử+ - Cúc	Sinh - Tú	Văn+ - AnhV				
	3	CN - Vinh		Văn - Thanh	Lí - Thanh Xuân	Sinh - Tú	Lí+ - Phương				
	4	Văn - AnhV		Văn - Thanh	CĐ (Sử) - Cúc	CN - Vinh	Văn - AnhV				
	5	Văn - AnhV		Toán - Cành	CĐ(Lí) - Thanh Xuân						
4	1	Toán - Bé		Toán - Cành		Toán - Đồng					
	2	Toán - Bé		Hóa - AnhH		Toán - Đồng					
	3	CN - Vinh		Sinh - Nụ		Hóa - AnhH					
	4	CĐ(CN) - Vinh		Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Yến					
	5					CĐ(CN) - Vinh					
5	1	Sử - Nga	Lí+ - Thanh Xuân	HĐTN-HN - Yến	HĐTN-HN - Yến	CN - Vinh	Toán - Đồng				
	2	Văn - AnhV	Toán+ - Bé	CN - Vinh	Toán+ - Cành	Lí - Phương	Toán+ - Đồng				
	3	Sinh - Lê Na	Hóa+ - AnhH	Sử - Cúc	Lí+ - Thanh Xuân	Văn - AnhV	Lí - Phương				
	4	Lí - Thanh Xuân		Hóa - AnhH		Văn - AnhV					
	5	SHL - AnhH		SHL - Thanh Xuân		SHL - Phương					
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										